

QUYẾT ĐỊNH
về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022 của
Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 3998/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 5743/STC-QLNS ngày 31/12/2021 của Sở Tài chính tỉnh về việc Thông báo phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Văn phòng Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên (theo các biểu đính kèm).

Điều 3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc, đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực ĐUK;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Hoàng Anh Trung



Đơn vị: Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên

Chương: 509

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 961a-QĐ/ĐUK ngày 10/01/2022 của Ban Thường vụ

Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

DVT: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	7,901
I	Nguồn ngân sách trong nước	7,901
1	Chi quản lý hành chính	7,901
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2,879
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5,022
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	KP Chương trình mục tiêu quốc gia	-
11.1	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	
11.2	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	
12	KP Chương trình mục tiêu	-
12.1	Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin	
12.2	Chương trình mục tiêu phòng, chống tội phạm	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	